

Số: /ĐA-UBND

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2025

ĐỀ ÁN
KIỆN TOÀN QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phần I

CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT KIỆN TOÀN QUỸ

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

3. Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

4. Luật Đầu tư công 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

5. Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

6. Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

7. Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024;

8. Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

9. Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

10. Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

11. Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

12. Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

13. Thông tư số 90/2021/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng cho Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách;

14. Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

II. SỰ CẦN THIẾT KIẾN TOÀN QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

1. Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội (*sau đây viết tắt là Quỹ phát triển đất*) đã được thành lập theo Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2011 của UBND Thành phố trên cơ sở Luật Đất đai năm 2003, Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế mẫu về quản lý sử dụng Quỹ phát triển đất. Quỹ được ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động tại Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2011 của UBND thành phố Hà Nội và hoạt động theo mô hình độc lập.

Thực hiện Nghị Quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương, Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2013 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 138/2007/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan, thành phố Hà Nội tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2017. Quỹ sau khi hợp nhất có tên gọi là Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội (*sau đây viết tắt là Quỹ Đầu tư phát triển*). UBND Thành phố ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển quản lý nguồn vốn và hoạt động của Quỹ phát triển đất từ tháng 03 năm 2017 đến nay theo các Quyết định số 8422/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2017, số 5440/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2019 của UBND Thành phố.

2. Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024 tiếp tục cho phép Quỹ phát triển đất được ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật. Quỹ phát triển đất sau khi kiến toàn theo Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động độc lập với ngân sách, không vì mục đích lợi nhuận. Nguồn vốn Quỹ ứng ra được thu hồi để bảo toàn, quay vòng thực hiện cho các nhiệm vụ phát triển quỹ đất. Theo quy định tại khoản 3 Điều 114 Luật Đất đai 2024: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ ngân sách địa phương để cấp vốn điều lệ và hoàn

ứng cho Quỹ phát triển đất đối với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương.

3. Luật Thủ đô năm 2024 (tại khoản 6 Điều 18) có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 cho phép việc thu hồi đất trong vùng phụ cận đường bộ, đường sắt đô thị để thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị, tái định cư tại chỗ, phát triển nhà ở, thương mại, dịch vụ và việc thu hồi đất trong trường hợp này được áp dụng như trường hợp thu hồi đất trong cùng dự án phát triển đường bộ, đường sắt đô thị. Trong khi quy định tại Luật Đất đai 2024, các nghị định thi hành Luật Đất đai năm 2024, Quỹ phát triển đất được phép ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng nhiệm vụ của tổ chức phát triển quỹ đất (là đơn vị có chức năng thực hiện tạo lập quỹ đất để tổ chức đấu giá).

4. Theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Quỹ phát triển đất có nhiệm vụ: Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước; Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước; Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật; Quỹ có chức năng ứng vốn và thu hồi vốn ứng để bảo toàn và phát triển.

5. Thực tế thời gian qua trên địa bàn Thành phố Hà Nội cho thấy bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tạo quỹ đất sạch là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, cần thiết có một nguồn lực sẵn sàng để chi trả thực hiện các công tác này đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Bên cạnh đó, việc giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất góp phần hiện thực chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc đẩy mạnh việc giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

Trong năm 2024 và năm 2025, UBND Thành phố đã có các báo cáo, đề xuất Thành ủy các đề án khai thác tổng thể nguồn lực đất đai để tạo vốn phát triển kinh tế xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030 và giai đoạn tiếp theo đối với các quỹ đất: quỹ đất dự kiến đối ứng cho các dự án BT nay không đủ điều kiện triển khai theo quy định của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; quỹ đất vùng phụ cận tuyến đường Vành đai 3,5 và Vành đai 4 vùng Thủ đô Hà Nội; quỹ đất UBND Thành phố đã thu hồi/ tiếp nhận, giao Trung tâm phát triển quỹ đất Hà Nội quản lý; quỹ đất 20%, 25% tại các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị trên địa bàn Thành phố; quỹ đất được xác định trong quy

hoạch sử dụng đất thời kì 2021-2030 để khai thác đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; quỹ đất di dời do ô nhiễm môi trường hoặc không phù hợp với quy hoạch; quỹ đất bãi bồi ven sông....

Do đó việc tiếp tục duy trì hoạt động và kiện toàn cơ cấu tổ chức; sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập, Điều lệ tổ chức và hoạt động, điều chỉnh hoạt động ủy thác, nhận ủy thác của Quỹ phát triển đất hiện có theo Luật Đất đai năm 2024, Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ và các quy định pháp luật liên quan là cần thiết, có ý nghĩa trực tiếp trong việc tập trung nguồn lực tài chính kịp thời đáp ứng nhu cầu ứng vốn phục vụ giải phóng mặt bằng, tái định cư; tạo quỹ đất để giao đất thực hiện chính sách đất đai; tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Phần II

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG QUỸ

1. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, con dấu và mô hình hoạt động

- Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội được UBND thành phố Hà Nội thành lập tại Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2011; ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động tại Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2011. Quỹ hoạt động theo mô hình độc lập.

- Ngày 21 tháng 01 năm 2017, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 418/QĐ-UBND tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội trên cơ sở sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội. Con dấu Quỹ phát triển đất được cơ quan có thẩm quyền thu hồi năm 2017 theo Quyết định số 418/QĐ-UBND nêu trên.

- Từ tháng 03 năm 2017 đến nay, Quỹ phát triển đất được UBND Thành phố ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển quản lý nguồn vốn và hoạt động theo các Quyết định số 8422/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2017 quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội; Quyết định số 5440/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2019 của UBND Thành phố về việc ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội quản lý nguồn vốn và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

- Ngày 26 tháng 02 năm 2018, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội, theo đó tại Điều 2 quy định thay thế Quyết định số

07/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Điều lệ về tổ chức, hoạt động và quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội.

- Ngày 25 tháng 5 năm 2023, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND phê duyệt Điều lệ và tổ chức hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội; tại khoản 5 Điều 6 quy định Quỹ Đầu tư phát triển được nhận ủy thác quản lý các quỹ tài chính nhà nước của Thành phố.

2. Cơ cấu tổ chức

Theo các Quyết định số 8422/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2017, số 08/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của UBND Thành phố quy định cơ cấu tổ chức của Quỹ Đầu tư phát triển (sau hợp nhất) gồm: Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Bộ máy điều hành. Tại Khoản 19 Điều 12 Quyết định Điều lệ số 08/2023/QĐ-UBND quy định Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý đối với các Quỹ tài chính nhà nước được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ủy thác quản lý. Tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 6409/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 về quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố quy định Ban Kiểm soát Quỹ Đầu tư phát triển thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đối với các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách được UBND thành phố Hà Nội ủy thác quản lý.

Cơ cấu tổ chức của Quỹ phát triển đất hiện nay chưa có Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát; Cơ quan điều hành nghiệp vụ là bộ máy của đơn vị nhận ủy thác (Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố).

3. Nguồn vốn hoạt động

Nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất được UBND Thành phố giao đến 31 tháng 12 năm 2024 là **5.967.120** triệu đồng, bao gồm:

- Tiếp nhận từ nguồn vốn điều lệ Quỹ phát triển đất bàn giao năm 2017: 2.800.430 triệu đồng;
- Bổ sung vốn hàng năm từ nguồn ngân sách Thành phố cấp là: 3.166.690 triệu đồng.

4. Nhiệm vụ ứng vốn

4.1 Giai đoạn từ 2017-2020: nhiệm vụ ứng vốn của Quỹ phát triển đất được UBND Thành phố giao:

- Tại Quyết định số 8422/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2017 của UBND Thành phố: Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; ứng vốn cho các tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện đầu tư tạo quỹ đất, quỹ nhà tái

định cư theo quy hoạch; ứng vốn để xây dựng khu tái định cư, xây dựng các công trình hạ tầng tại địa phương có đất bị thu hồi.

- Quyết định số 5440/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2019 của UBND Thành phố, Quỹ phát triển đất được sử dụng để ứng vốn cho các đối tượng: Dự án giải phóng mặt bằng (GPMB) và xây dựng hạ tầng kỹ thuật (HTKT) khu đất đấu giá quyền sử dụng đất; Dự án GPMB và xây dựng HTKT khu đất dịch vụ; Dự án xây dựng nhà ở tái định cư chuyển tiếp; Dự án GPMB và xây dựng HTKT khu tái định cư chuyển tiếp; Dự án, nhiệm vụ GPMB chuyển tiếp đã ứng vốn Quỹ phát triển đất; dự án GPMB khởi công mới; Dự án, nhiệm vụ GPMB thuộc dự án đầu tư công.

4.2 Giai đoạn từ 2021 đến 31 tháng 12 năm 2024: Việc ứng vốn Quỹ phát triển đất được thực hiện theo các chỉ đạo tại Thông báo số 494-TB/TU ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Thành ủy, Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của HĐND Thành phố: HĐND Thành phố thống nhất về nguyên tắc tiếp tục ứng vốn Quỹ phát triển đất ủy thác qua Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố để thực hiện hoàn thành các dự án chuyển tiếp đã ứng vốn từ năm 2020 trở về trước theo Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2021 của UBND Thành phố. UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành rà soát các dự án đảm bảo đủ điều kiện về thủ tục đầu tư, thống nhất với Thường trực HĐND Thành phố trước khi quyết định danh mục, mức vốn ứng cho từng dự án và đơn đốc tiến độ triển khai thực hiện, sớm hoàn thành dứt điểm các dự án. Các dự án mới được triển khai đầu tư, bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Ngân sách nhà nước. Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của HĐND Thành phố: Cho phép tiếp tục ứng vốn Quỹ phát triển đất ủy thác qua Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố đối với các dự án chuyển tiếp đã ứng vốn Quỹ từ năm 2020 trở về trước và đã được HĐND Thành phố, Thường trực HĐND Thành phố thống nhất danh mục ứng vốn năm 2021, 2022, 2023 để thực hiện hoàn thành trong năm 2024, 2025. Các dự án không thuộc đối tượng và các dự án tiếp tục kéo dài sau năm 2025, UBND Thành phố chỉ thực hiện theo Kết luận số 36/KL-TTr ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Thanh tra Bộ Tài chính trừ trường hợp có quy định pháp luật, Nghị định hướng dẫn mới cho phép ứng vốn Quỹ phát triển đất.

5. Cơ chế tài chính, quản lý sử dụng tài sản và chế độ kế toán

5.1 Về cơ chế tài chính và chế độ kế toán: Công tác quản lý tài chính đối với nguồn vốn và hoạt động, tài sản của Quỹ phát triển đất được Quỹ Đầu tư phát triển quản lý theo hình thức nhận ủy thác, hạch toán tách bạch với nguồn vốn, tài sản của Quỹ Đầu tư phát triển. Chế độ tiền lương của người lao động và ban điều hành thực hiện theo quy định của Quỹ Đầu tư phát triển sau khi hợp nhất; các khoản chi phục vụ công tác quản lý, hoạt động nghiệp vụ của Quỹ phát

triển đất được hạch toán vào chi phí quản lý của Quỹ Quỹ Đầu tư phát triển.

5.2 Quản lý tài sản: Tài sản của Quỹ phát triển đất đã được bàn giao về Quỹ Đầu tư phát triển và tiếp tục được theo dõi, quản lý như đối với đơn vị sự nghiệp công lập, không phát sinh thêm kể từ thời điểm hợp nhất và tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Quản lý nguồn vốn

- Số vốn Quỹ phát triển đất được UBND Thành phố giao cho Quỹ Đầu tư phát triển quản lý đến 31 tháng 12 năm 2024 là 5.967.120 triệu đồng.

- Lũy kế từ khi thành lập đến hết 31 tháng 12 năm 2024, Quỹ phát triển đất đã thực hiện: Ứng vốn là 22.096.051 triệu đồng; thu hồi vốn ứng được 19.776.599 triệu đồng. So với số vốn được giao, vòng quay vốn đạt 3,7 lần (22.096.051 triệu đồng/5.967.120 triệu đồng).

- Số vốn ứng chưa hoàn trả là 2.319.452 triệu đồng, trong đó trách nhiệm hoàn trả vốn ứng quy định tại Điều 3 Quyết định số 5440/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2019 của UBND Thành phố như sau:

+ Hoàn trả từ ngân sách Thành phố:

++ *Các dự án GPMB, xây dựng HTKT tái định cư và nhà ở tái định cư: 17DA/46.049 triệu đồng;*

++ *Các dự án, nhiệm vụ GPMB tạo quỹ đất phục vụ các dự án đầu tư: 13DA/51.947 triệu đồng (bao gồm GPMB dự án phía nam sân cỏ quảng trường Ba Đình giải ngân năm 2024 là 33.315 triệu đồng) ;*

+ UBND các quận huyện, thị xã trực tiếp hoàn trả: *Các dự án GPMB, xây dựng HTKT đất đấu giá: 30DA/936.872 triệu đồng (hoàn trả từ nguồn thu đấu giá các dự án); Các dự án GPMB, xây dựng HTKT đất dịch vụ: 41DA/1.284.583 triệu đồng;*

+ Hoàn trả từ dự án đầu tư công: 01DA dư 366.008 đồng;

2. Hiệu quả ứng vốn Quỹ phát triển đất

Từ khi thành lập năm 2011 đến nay, qua 2 mô hình tổ chức hoạt động độc lập và ủy thác, Quỹ phát triển đất thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quy định tại Luật Đất đai 2003, Luật Đất đai 2013, Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ và các chỉ đạo của Thành phố, phát huy hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính để ứng vốn phục vụ công tác GPMB, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn; phục vụ cho các nhiệm vụ phát triển quỹ đất. Lũy kế Quỹ phát triển đất đã thực hiện ứng vốn cho 492 dự án, nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố với tổng số vốn là 22.096.051 triệu đồng, vòng quay vốn trên tổng số vốn được cấp đến nay đạt trên 3,7 lần; trong đó có các dự

án, công trình trọng điểm của Thành phố như dự án đường vành đai I, vành đai II, dự án tuyến đường sắt đô thị Cát Linh-Hà Đông, Khu công nghệ cao Hòa Lạc ; kịp thời bố trí vốn giải phóng mặt bằng nhiều dự án trọng điểm, dân sinh bức xúc khi chưa cân đối, bố trí được ngân sách như: Dự án bệnh viện Nhi và bệnh viện thận tại Hà Đông, Khu xử lý rác thải Nam Sơn, Bãi rác Xuân Sơn, Bãi rác Sơn Tây, Đường nối sân bay Nội Bài và cầu Nhật Tân, Khu bãi rác Sóc Sơn vùng Bán kính 500m; Bãi xe Văn phòng Chính phủ, GPMB phục vụ xây dựng đường Vành đai IV...; có nguồn lực để hỗ trợ UBND các quận, huyện có khó khăn về tài chính đầu tư hoàn thành nhiều dự án đấu giá đất đưa vào đấu giá kịp thời tạo nguồn thu cho ngân sách các cấp phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương, các chương trình nông thôn mới tại một số huyện.

Từ năm 2015, UBND Thành phố cho phép sử dụng nguồn vốn Quỹ phát triển đất để ứng vốn cho các quận huyện để triển khai, thực hiện các dự án đất dịch vụ góp phần đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thiện HTKT các dự án đủ điều kiện giao đất dịch vụ cho người dân đảm bảo an sinh, trật tự xã hội.

III. NHỮNG VẤN ĐỀ TỒN TẠI VÀ THUẬN LỢI KHI KIẾN TOÀN QUỸ THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH 104/2024/NĐ-CP

1. Vấn đề tồn tại

Theo Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2017 của UBND Thành phố tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố trên cơ sở hợp nhất Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, Quỹ phát triển đất Thành phố, Quỹ Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 8422/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2017 của UBND Thành phố; Quyết định số 5440/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2019 của UBND Thành phố về việc ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội quản lý nguồn vốn và hoạt động của Quỹ phát triển đất, còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc như sau:

1.1. Về cơ cấu tổ chức, địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân

Quỹ phát triển đất sau khi tổ chức lại Quỹ Đầu tư phát triển chưa được xác định rõ địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân; chưa có Điều lệ tổ chức và hoạt động; chưa quy định cụ thể về cơ cấu tổ chức.

Theo quy định tại Điều 5 Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ. Cơ cấu tổ chức gồm Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và Cơ quan điều hành nghiệp vụ.

1.2. Vốn điều lệ và nhiệm vụ ứng vốn

- Vốn điều lệ: Theo quy định tại Điều 5 Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Quỹ phát triển đất có vốn điều lệ. Đến nay, Ủy ban nhân dân Thành phố giao cho Quỹ Đầu tư phát triển quản lý nguồn vốn Quỹ phát triển đất là 5.967.120 triệu đồng, chưa có quy định cụ thể về vốn điều lệ Quỹ.

- Nhiệm vụ ứng vốn: Được UBND Thành phố giao theo từng thời kì tại khoản 4 mục I phần II Đề án. Từ năm 2021 đến nay, Quỹ phát triển đất thực hiện ứng vốn cho các dự án chuyển tiếp đã ứng vốn từ năm 2020 trở về trước theo chỉ đạo tại Thông báo số 494-TB/TU ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Thành ủy và nguyên tắc ứng vốn tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất được sử dụng để: *“a) Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước). b) Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước. c) Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số. d) Ứng vốn thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.*

- Chi phí quản lý vốn ứng: Trước thời điểm Nghị định 104 /2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ được ban hành, việc ứng vốn Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội không quy định tính chi phí quản lý vốn ứng. Tuy nhiên, tại Điều 17 Nghị định 104/2024/NĐ-CP, Quỹ phát triển đất được thu chi phí quản lý vốn ứng từ các dự án, nhiệm vụ ứng vốn.

2. Những thuận lợi khi kiện toàn Quỹ Phát triển đất Thành phố theo Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ

Quỹ phát triển đất từ khi được thành lập đến nay đã phát huy hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính để ứng vốn phục vụ công tác GPMB, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn; phục vụ cho các nhiệm vụ phát triển quỹ đất. Tuy nhiên, việc tổ chức hoạt động Quỹ còn tồn tại, vướng mắc về tư cách pháp nhân, cơ cấu tổ chức và về nhiệm vụ ứng vốn nêu trên.

Việc kiện toàn Quỹ phát triển đất theo Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ góp phần hoàn thiện khung pháp lý, nhằm sử dụng

hiệu quả nguồn lực của Quỹ trong công tác phát triển quỹ đất đai tạo nguồn lực phát triển kinh tế xã hội trong các thời kì và đảm bảo sử dụng đất có hiệu quả theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định Luật Đất đai năm 2024.

Phần III

PHƯƠNG ÁN KIẾN TOÀN

QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

I. TÊN GỌI VÀ TRỤ SỞ

1. Tên gọi

- Tên tiếng Việt: Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội.
- Tên giao dịch quốc tế: HaNoi Land Development Fund.
- Tên viết tắt: HNLDLF

2. Địa chỉ trụ sở: Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội có trụ sở đặt tại trụ sở chính của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố - số 2, ngõ Phan Chu Trinh, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.

II. ĐỊA VỊ PHÁP LÝ, TƯ CÁCH PHÁP NHÂN

1. Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.

2. Quỹ phát triển đất có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước, ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn.

3. Quỹ phát triển đất có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

4. Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ.

III. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

1. Nhiệm vụ của Quỹ phát triển đất

1.1 Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.

1.2 Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.

1.3 Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.

1.4 Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng hoặc chậm hoàn trả vốn ứng.

1.5 Kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng và thu hồi vốn ứng; xác định chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và các quy định có liên quan.

1.6 Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

1.7 Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố giao và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Quyền hạn của Quỹ phát triển đất

2.1 Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ phát triển đất theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

2.2 Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ phát triển đất.

2.3 Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ phát triển đất ứng vốn.

2.4 Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

2.5 Các quyền hạn khác theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và pháp luật có liên quan.

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động

1.1 Cơ cấu tổ chức Quỹ phát triển đất gồm có:

a) Hội đồng quản lý: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên.

b) Ban kiểm soát: Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên.

c) Cơ quan điều hành nghiệp vụ gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng nghiệp vụ là cơ quan điều hành (Ban điều hành) của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

1.2 Mô hình hoạt động: Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội hoạt động theo mô hình ủy thác.

a) Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội quản lý Quỹ Phát triển đất theo Điều 12 Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

Quyết định ủy thác bao gồm các nội dung cơ bản sau đây: Tên, địa chỉ, tư cách pháp nhân, người đại diện pháp luật của bên ủy thác và bên nhận ủy thác;

mục đích ủy thác; nội dung ủy thác; số vốn ủy thác; thời hạn ủy thác; chi phí ủy thác; đối tượng thụ hưởng; trách nhiệm thẩm định và giám sát hoạt động ủy thác; trách nhiệm xử lý rủi ro của bên ủy thác; quyền và nghĩa vụ của các bên; xử lý các trường hợp chấm dứt văn bản ủy thác trước thời hạn; điều khoản về xử lý vi phạm (nếu có); các nội dung khác do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Quỹ Đầu tư phát triển chịu trách nhiệm về hoạt động của Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và Quyết định ủy thác của Ủy ban nhân dân Thành phố; không được sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất vào các mục đích khác; thực hiện hạch toán và theo dõi riêng toàn bộ vốn nhận ủy thác từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

c) Hoạt động nhận ủy thác của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố phải đảm bảo không ảnh hưởng đến các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố.

2. Hội đồng quản lý

a) Hội đồng quản lý Quỹ gồm 05 thành viên hoạt động kiêm nhiệm, thành phần cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố.
- 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý là Giám đốc Quỹ phát triển đất.
- 03 thành viên Hội đồng quản lý là Lãnh đạo Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Hội đồng quản lý quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

3. Ban kiểm soát

a) Ban kiểm soát có tối đa 03 (ba) thành viên, gồm: Trưởng ban và các thành viên.

- Trưởng Ban kiểm soát là Trưởng Ban kiểm soát của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố;
- Thành viên Ban kiểm soát là thành viên Ban kiểm soát của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố. Số lượng thành viên Ban kiểm soát Quỹ phát triển đất do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định căn cứ vào quy mô, tính chất và thực tế hoạt động của Quỹ.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

4. Cơ quan điều hành nghiệp vụ

a) Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ là cơ quan điều hành nghiệp vụ của Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, gồm có: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc; Kế toán trưởng và các phòng nghiệp vụ hoạt động kiêm nhiệm.

- Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển là Giám đốc Quỹ phát triển đất;
- Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển phân công 01 Phó Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển là Phó Giám đốc phụ trách hoạt động của Quỹ phát triển đất;
- Kế toán trưởng Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố là Kế toán trưởng Quỹ phát triển đất;
- Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển phân công các phòng nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ của Quỹ phát triển đất.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

V. HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

1. Nguồn vốn hoạt động

1.1 Nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất bao gồm vốn điều lệ do ngân sách Thành phố cấp và vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

a) Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất được cấp từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương và cấp từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Vốn điều lệ ban đầu là 5.967.120.000.000 đồng.

(Nguồn vốn Quỹ phát triển đất được UBND Thành phố giao cho Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố quản lý đến 31/12/2024 số tiền 5.967.120.000.000 đồng, trong đó dư nguồn là 3.647.667.803.081 đồng, dư vốn ứng các dự án 2.319.452.196.919 đồng)

- Quỹ được cấp bổ sung vốn điều lệ theo khoản 1 Điều 13 Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 từ các nguồn sau:

Cấp vốn điều lệ từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách Thành phố, được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về ngân sách nhà nước áp dụng đối với quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

Cấp vốn điều lệ từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ phát triển đất sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

1.3. Vốn hoạt động của Quỹ được gửi tại Kho bạc Nhà nước khu vực I, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn Thành phố, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Việc quản lý nguồn vốn hoạt động được thực hiện theo quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và Điều lệ tổ chức và hoạt động.

2. Sử dụng nguồn vốn hoạt động Quỹ phát triển đất

2.1 Vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, cụ thể:

a) Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).

b) Ứng vốn cho tổ chức phát triển quỹ đất để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước.

c) Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

d) Ứng vốn thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2.2 Việc ứng vốn từ Quỹ phát triển đất được Ủy ban nhân dân Thành phố quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.

3. Kế hoạch ứng vốn và điều kiện ứng vốn từ Quỹ phát triển đất

3.1 Kế hoạch ứng vốn

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Kế hoạch ứng vốn hàng năm của Quỹ phát triển đất để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ theo nguyên tắc giao danh mục dự án, nhiệm vụ và mức vốn ứng cụ thể.

b) Các đơn vị được ứng vốn có văn bản đề xuất ứng vốn gửi tới Quỹ.

c) Căn cứ đề xuất ứng vốn tại điểm b khoản này, Quỹ phát triển đất tổng hợp danh mục dự án, nhiệm vụ và dự thảo Kế hoạch ứng vốn, báo cáo Hội đồng quản lý thông qua và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt. Kế hoạch ứng vốn năm sau được phê duyệt trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

d) Trong năm kế hoạch nếu phát sinh dự án, nhiệm vụ có nhu cầu ứng vốn từ Quỹ thì việc lập Kế hoạch ứng vốn bổ sung thực hiện như quy định nêu trên.”

3.2 Điều kiện ứng vốn

- a) Có văn bản đề nghị ứng vốn của tổ chức được ứng vốn.
- b) Có trong Kế hoạch ứng vốn Quỹ phát triển đất được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.
- c) Dự án, nhiệm vụ đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc giao thực hiện.
- d) Có phương án hoàn trả vốn ứng.
- e) Vốn hoạt động của Quỹ tại thời điểm ứng vốn đáp ứng được yêu cầu ứng vốn.

4. Thẩm quyền quyết định, trình tự, thủ tục thực hiện ứng vốn

4.1 Thẩm quyền quyết định ứng vốn

Căn cứ Kế hoạch ứng vốn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, Giám đốc Quỹ quyết định ứng vốn theo đề nghị của tổ chức ứng vốn và tiến độ thực hiện dự án, nhiệm vụ.

4.2 Trình tự, thủ tục ứng vốn

a) Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, tổ chức được ứng vốn lập 01 bộ hồ sơ đề nghị ứng vốn theo quy định gửi Quỹ.

Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của tổ chức được ứng vốn về việc đề nghị ứng vốn (trong đó nêu rõ kế hoạch, tiến độ thực hiện khối lượng công việc; cam kết sử dụng vốn ứng đúng mục đích và hoàn trả vốn ứng đúng thời hạn): 01 bản chính.

Phương án hoàn trả vốn ứng: 01 bản chính.

Hồ sơ tài liệu liên quan đến điều kiện ứng vốn quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và các hồ sơ, tài liệu khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Quỹ phát triển đất quyết định việc ứng vốn cho tổ chức được ứng vốn nếu đủ điều kiện hoặc có văn bản thông báo và trả lại hồ sơ cho tổ chức đề nghị ứng vốn nếu không đủ điều kiện theo quy định.

c) Việc giải ngân vốn ứng được thực hiện một lần hoặc nhiều lần trên cơ sở tiến độ thực hiện và nhu cầu ứng vốn của từng dự án, nhiệm vụ. Trường hợp thực hiện giải ngân ứng vốn nhiều lần cho cùng một dự án, nhiệm vụ thì tổ chức được ứng vốn có văn bản đề nghị giải ngân và hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc giải ngân vốn ứng theo từng lần.

d) Các nội dung khác về trình tự, thủ tục ứng vốn và trách nhiệm của đơn vị, tổ chức được ứng vốn quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

5. Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất

Các đơn vị, tổ chức ứng vốn có trách nhiệm hoàn trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ. Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.

6. Hoàn trả vốn ứng

Các đơn vị, tổ chức ứng vốn có trách nhiệm hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 18 và khoản 2 Điều 25 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

7. Chế tài xử lý vi phạm

7.1 Tổ chức được ứng vốn nếu bị phát hiện sử dụng vốn ứng không đúng mục đích được xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan.

7.2 Trường hợp do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn hoặc nguyên nhân khách quan khác làm ảnh hưởng đến nguồn hoàn trả vốn ứng, tổ chức, đơn vị được ứng vốn báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định việc hoàn trả vốn ứng theo quy định.

VI. GIẢI THỂ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT

Việc giải thể Quỹ phát triển đất thực hiện theo Chương V Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

VII. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

1. Chế độ tài chính

1.1 Năm tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

1.2 Chế độ tài chính (bao gồm cả cơ chế tiền lương, các khoản phụ cấp của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động nếu có) và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và được quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.

2. Các khoản thu, chi của Quỹ phát triển đất

Thực hiện theo Điều 21 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

3. Chế độ kế toán

3.1 Quỹ thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, chính xác, khách quan các hoạt động kinh tế, tài chính.

3.2 Hằng năm, Quỹ có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính năm cho Ủy ban nhân dân Thành phố.

Báo cáo tài chính năm của Quỹ được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là 90 ngày, kể

từ ngày kết thúc năm tài chính.

3.3 Việc kiểm tra, giám sát, kiểm soát, thanh tra và kiểm toán đối với Quỹ được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động và quy định của pháp luật.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố và các sở, ngành khác có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án này;

b) Chủ trì trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định phê duyệt Đề án kiện toàn Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội, Quyết định kiện toàn Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội;

c) Chủ trì trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội;

d) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các Quyết định kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo đề nghị của Quỹ phát triển đất.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về tài chính đối với Quỹ phát triển đất;

b) Chủ trì hướng dẫn Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố, Quỹ phát triển đất thực hiện chế độ tài chính theo quy định.

c) Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định ủy thác thay thế Quyết định số 5440/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các nội dung khác theo quy định.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung vốn điều lệ, bố trí kế hoạch đầu tư công cho các dự án thuộc trách nhiệm đầu tư của ngân sách cấp Thành phố, cấp trung ương (nếu có) để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ Phát triển đất và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội

a) Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các Quyết định kiện toàn Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội.

b) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định ủy thác của Ủy ban nhân dân Thành phố và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án kiện toàn Quỹ phát triển đất

b) Thực hiện mở tài khoản, đăng ký mẫu dấu và các nội dung khác để tổ chức hoạt động Quỹ phát triển đất đảm bảo theo Điều lệ tổ chức và hoạt động.

c) Tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy trình, quy chế tổ chức hoạt động Quỹ phát triển đất.

5. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Nghị định 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về quỹ phát triển đất và nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Thành phố giao./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Đảng ủy UBND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Các Sở thuộc UBND Thành phố;
- UBND các phường, xã;
- VP UBND TP: CVP, PCVP, NC, KT;
- Lưu: VT, NC Dương.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn